

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3
HYDRO POWER JOINT STOCK
COMPANY - POWER NO.3**

Số: 571-VB/PC3HP.Co-NV
No.: 571-VB/ PC3HP.Co-NV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 06 năm 2026
Lam Dong, June 30, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

To:

- *Vietnam Exchange;*
- *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3/
Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3

- Mã chứng khoán / *Stock code*: DRL

- Địa chỉ/*Address*: Thôn Nhà Đền, xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng / *Nha Den Village, Dak Wil Commune, Lam Dong Province.*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02613 684 888; Fax: 02613 684 666

- E-mail: *thuydiendl3@gmail.com*

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*: (Bản tiếng Việt và bản tiếng Anh/
Vietnamese version and English version)

- Nghị quyết số 35- NQ/PC3HP.Co-ĐHCD, ngày 30/06/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

- *Resolution No.35- NQ/PC3HP.Co-ĐHCD, dated June 30, 2026, of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3;*

- Biên bản số 34- BB/PC3HP.Co-ĐHCD, ngày 30/06/2026 của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

- *Minutes No.34 - BB/PC3HP.Co-ĐHCD dated June 30, 2026, of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3;*

- Các Báo cáo đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua;

- *Reports approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders;*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **30/06/2026** tại đường dẫn <http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong> /*This information was published on the company's website on 30/06/2026, as in the link: http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify*



that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết đính kèm;
- Resolution attached. *Handwritten signature*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Thanh Vương





PC3HP.Co

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN – ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ: Thôn Nhà Đền, xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

ĐT: (0261) 3684 888

Website: www.pc3hp.com.vn

Email: thuydiendl3@gmail.com

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;
2. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;
3. Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
4. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
6. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
7. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025;
8. Tờ trình về các nội dung đệ trình của HĐQT xin biểu quyết thông qua của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
 - Phụ lục I: Kế hoạch sản lượng và doanh thu tiền điện năm 2026;
 - Phụ lục II: Tổng chi phí Kế hoạch năm 2026;
9. Tờ trình về việc miễn nhiệm và công tác bầu cử bổ sung thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
10. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
11. Mẫu Phiếu biểu quyết;
12. Các Biểu mẫu phục vụ công tác ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2026.



PC3HP.Co

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN – ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ: Thôn Nhà Đền, xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

ĐT: (0261) 3684 888

Website: www.pc3hp.com.vn Email: thuydiendl3@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 (Khai mạc lúc 07 giờ 30 ngày 30 tháng 06 năm 2026)

Thời gian dự kiến	Nội dung	Chủ trì
7g00 – 7g30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên.	Ban tổ chức
7g30 – 7g45	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời;- Ban Kiểm soát Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên;- Giới thiệu & thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký.	Ban tổ chức
7g45 – 8g00	<ul style="list-style-type: none">- Phát biểu khai mạc của Chủ tịch HĐQT- Thông qua Quy chế làm việc;- Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên.	Đoàn Chủ tọa
8g00 – 9g00	Các báo cáo tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026- Báo cáo của Hội đồng quản trị- Báo cáo của Ban kiểm soát- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025	Chủ Tịch đoàn Đại diện BKS Ban GD, KTT
9g00 – 9g20	1. Tờ trình các nội dung cần xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;- Báo cáo của Hội đồng quản trị;- Báo cáo của Ban Kiểm soát;- Kết quả hoạt động SXKD và phân phối LN năm 2025;- Kế hoạch Tài chính - SXKD và phương án phân phối LN năm 2026;- Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026;- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026; 2. Tờ trình nội dung liên quan đến công tác nhân sự HĐQT: <ul style="list-style-type: none">- Miễn nhiệm 01 TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028;- Danh sách các ứng viên tham gia bầu bổ sung 01 TV HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031;	Đoàn Chủ tọa
9g20 – 09g25	Biểu quyết thông qua các nội dung liên quan đến công tác nhân sự HĐQT	Đoàn Chủ tọa
9g25 – 09g50	Thảo luận các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ.	Đoàn Chủ tọa
9g50 – 09g55	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung liên quan đến công tác nhân sự HĐQT	Ban Kiểm phiếu
09g55 – 10g05	Biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ	Đoàn Chủ tọa

Thời gian dự kiến	Nội dung	Chủ trì
10g05 – 10g15	Bầu cử bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 - Hướng dẫn bầu cử; - Cử đồng bỏ phiếu bầu cử.	Ban Kiểm phiếu
10g15 – 10g35	Đại hội giải lao - kiểm phiếu Ban kiểm phiếu làm việc.	Ban Kiểm phiếu
10g35 – 11g15	Công bố kết quả kiểm phiếu - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung HĐQT trình; - Công bố kết quả bầu cử.	Ban Kiểm phiếu
11g15 – 11g20	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ;	Ban Thư ký
11g20 – 11g30	Phát biểu bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tọa



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN – ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ: Thôn Nhà Đền, xã Đák Wil, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

ĐT: (0261) 3684 888

Website: www.pc3hp.com.vn Email: thuydiendl3@gmail.com

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3 NĂM 2026**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 năm 2026 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **25/05/2026** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa:
Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội (nếu có).

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử (nếu có); Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông

77
Đ
3
K N

qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 và biểu quyết thông qua nội dung trong Tờ trình Đại hội của HĐQT.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **25/05/2026**) tổng số cổ phần của Công ty là: 9.500.000 cổ phần tương đương với 9.500.000 quyền biểu quyết.
 - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết tán thành của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự tán thành của số cổ đông đại diện từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội trở lên.
 - Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật doanh nghiệp 2020).
5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
 - Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thuận



PC3 HP.Co

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN – ĐIỆN LỰC 3

Địa chỉ: Thôn Nhà Dền, Xã Đák Wil, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

ĐT: (0261) 3684 888

Website: www.pc3hp.com.vn Email: thuydiendl3@gmail.com

QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp 2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy Điện - Điện lực 3 thường niên năm 2026 như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Thủy Điện - Điện lực 3
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ : 2026 - 2031
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị công ty không đồng thời là thành viên là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác nhau.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS (Không thực hiện)

1. Số lượng thành viên BKS bổ sung : 0 người
2. Nhiệm kỳ :
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát: Đáp ứng theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 38 Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - Là Kiểm soát viên của công ty ở 2 nhiệm kỳ kế trước;
 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

VI. Quy định đề cử, ứng cử TV Hội đồng quản trị (Theo Khoản 2 và 3 Điều 25 Điều lệ)

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên đề cử đủ ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VII. Quy định đề cử, ứng cử TV Ban kiểm soát (Theo Khoản 1, 2 Điều 37 Điều lệ)

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, Điều 25 Điều lệ này. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp

số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Kiểm soát viên.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.pc3hp.com.vn.)

- Giấy đề nghị ứng cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Giấy đề nghị đề cử vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Biên bản họp nhóm đề cử, ứng cử viên vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/CC/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu)

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ theo địa chỉ bên dưới để đảm bảo chúng tôi nhận được tối thiểu 03 trước ngày khai mạc Đại hội.

Công ty Cổ phần Thủy Điện - Điện lực 3

Người nhận: ông Nguyễn Lê Văn Thành

Địa chỉ: Hộp thư số 02 Bưu điện khu vực Buôn Ma Thuột, 01-03 Nơ Trang Long, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: (0261) 3684 888 - Di động: (078) 7739 500

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

IX. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu vào HĐQT và BKS.
- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

X. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

XI. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) loại Phiếu bầu: phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) loại phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ:
 - + Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu treo của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài

- quy định cho phiếu bầu; có tổng số quyền bầu theo mã số tham dự; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự;
- + Phiếu bầu cho những ứng viên trong danh sách bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - + Tổng số phiếu bầu của cổ đông cho các ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;
 - + Số phiếu biểu quyết cho các ứng viên làm tròn tới hàng đơn vị.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.
 - + Gạch tên các ứng cử viên.
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu.
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu: Hồ sơ ĐH.

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 6 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thuận

HƯỚNG DẪN NGUYÊN TẮC BẦU CỬ HĐQT

1/ Giải thích việc nắm giữ cổ phiếu liên tục trong sáu (06) tháng

Việc nắm giữ cổ phiếu liên tục trong thời gian sáu (06) tháng được hiểu như sau: Đó là việc nắm giữ cổ phiếu phổ thông đúng pháp luật theo quy định của công ty (bao gồm cả việc đại diện phần vốn) sở hữu số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn sáu (06) tháng.

2/ Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Căn cứ khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: “Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. Đại biểu có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.”

Ví dụ 1:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông bầu cử chọn 05 thành viên HĐQT trong tổng số 08 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: **$(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu bầu.**

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 5.000 phiếu biểu bầu của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia 5.000 hoặc chia ít hơn 5.000 phiếu bầu cho tối đa 05 ứng cử viên thành viên HĐQT.

a/ Dồn hết 5.000 phiếu bầu cho ứng cử viên số 2

Ứng viên 1	:	0	phiếu
Ứng viên 2	:	5.000	phiếu
Ứng viên 3	:	0	phiếu
Ứng viên 4	:	0	phiếu
Ứng viên 5	:	0	phiếu
Ứng viên 6	:	0	phiếu
Ứng viên 7	:	0	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

b/ Chia đều 5.000 phiếu bầu cho tối đa 05 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	1.000	phiếu

Ứng viên 4	:	1.000	phiếu
Ứng viên 5	:	1.000	phiếu
Ứng viên 6	:	0	phiếu
Ứng viên 7	:	0	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

c/ Chia 5.000 phiếu bầu cho tối đa 05 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	1.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.500	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	1.000	phiếu
Ứng viên 5	:	1.000	phiếu
Ứng viên 6	:	0	phiếu
Ứng viên 7	:	0	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

d/ Chia ít hơn 5.000 phiếu bầu cho tối đa 05 ứng cử viên theo tỷ lệ

Ứng viên 1	:	2.000	phiếu
Ứng viên 2	:	1.000	phiếu
Ứng viên 3	:	500	phiếu
Ứng viên 4	:	200	phiếu
Ứng viên 5	:	200	phiếu
Ứng viên 6	:	0	phiếu
Ứng viên 7	:	0	phiếu
Ứng viên 8	:	0	phiếu

3/ Phiếu bầu HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu Công ty.
- Tổng phiếu bầu cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000 phiếu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

- *Kính thưa Quý vị Đại biểu*
- *Kính thưa Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3*

Trước tiên, tôi xin trân trọng chào mừng Quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 và rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp để xây dựng công ty ngày càng phát triển hơn. Thay mặt Ban Giám đốc công ty tôi xin báo cáo với ĐHĐCĐ thường niên về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng cho năm 2026 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Tình hình chung

Trong 6 tháng đầu năm 2025, nhà máy đã tranh thủ nguồn nước để vận hành 2 tổ máy của nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 an toàn và đạt hiệu quả cao nhất trong các tháng mùa khô đầu năm 2025, hạn chế được việc dừng máy do các yếu tố chủ quan. 6 tháng cuối năm, mặc dù lượng nước về phục vụ công tác vận hành có thuận lợi hơn, nhưng nhà máy phải thực hiện tiết giảm công suất (có lúc chỉ được phát 25% tổng công suất định mức của nhà máy) theo kế hoạch của các cấp điều độ (lý do hệ thống điện quốc gia thừa công suất); Khung giờ cao điểm không được phát vượt công suất quy định. Tổng sản lượng không khai thác được do bị tiết giảm công suất trong 6 tháng cuối năm 2025 là 1.094.773 kWh, đặc biệt trong tháng 11 năm 2025, sản lượng không khai thác được do tiết giảm công suất là 915.573 kWh.

Trong giai đoạn tháng 11 và đầu tháng 12, các hồ thủy điện Buôn Tua Srah, Buôn Kuốp thực hiện điều tiết xả lũ, lượng nước về hồ Đrây H'Linh rất lớn, làm cho mực nước phía thượng lưu, hạ lưu dâng cao gây giảm cột áp dẫn đến áp lực nước tại buồng xoắn không đạt để phát đủ công suất thiết kế. Đặc biệt là thời gian từ ngày 18/11/2025 đến ngày 24/11/2025 xuất hiện một đợt lũ đặc biệt lớn trên lưu vực sông Srêpôk, mức lũ dâng cao được đánh giá và ghi nhận là cao nhất kể từ khi vận hành nhà máy đến nay. Tổng sản lượng không khai thác được do ảnh hưởng của lũ là 1.726.012 kWh. Đồng thời, lượng nước về nhiều cũng đưa rác từ thượng lưu về gây tắc lưới chắn rác cục bộ, nhà máy phải dừng từ 2 đến 3 lần/ngày.đêm (mỗi lần khoảng 30-45 phút) để vớt rác gây ảnh hưởng đến thời gian vận hành các tổ máy.

Tuy có những khó khăn khách quan lẫn chủ quan ảnh hưởng đến công tác sản xuất kinh doanh, nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT; Sự điều hành quyết liệt của Giám đốc cùng với sự nỗ lực của tập thể Người lao động, nên công ty hoàn thành vượt kế hoạch các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm vừa qua, hoạt động SXKD của công ty vẫn gặp phải một số khó khăn, đó là:

+ Nhà máy thường xuyên bị tiết giảm công suất mặc dù lượng nước về đủ để vận hành. Điều này làm ảnh hưởng đến việc khai thác sản lượng và doanh thu trong năm 2025 của công ty.

+ Nhà máy đã vận hành thương mại gần 20 năm, các thiết bị đã già cỗi nên phát sinh những sự cố khách quan không thể lường trước để ngăn ngừa.

+ Còn một số ít cổ đông không quan tâm thực hiện thủ tục lưu ký, cập nhật thông tin cá nhân và đăng ký nhận cổ tức qua tài khoản để công ty kịp thời chi trả. Thời gian qua, Công ty thông qua các kênh thông tin khác nhau đã cố gắng liên lạc với các cổ đông để thực hiện cập nhật thông tin cổ đông và chi trả cổ tức. Tuy nhiên, vẫn còn một số cổ đông Công ty không thể tìm ra đầu mối để liên hệ.

+ Công tác tìm kiếm dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn do khan hiếm nguồn dự án hiệu quả và vướng một số cơ chế quản lý hiện hành của Nhà nước.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Phân tích tổng quan về kết quả hoạt động SXKD của công ty so với kế hoạch năm 2025 đã được phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện		TH 2025 /KH 2025	TH 2025 /TH 2024
	A	B	(1)	(2)	(3)	(2)/(1)	(2)/(3)
I	Tổng sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.300.000	86.261.492	75.637.224	114,56	114,05
	<i>NMTĐ Đrây H'Linh 2</i>	<i>kWh</i>	<i>75.300.000</i>	<i>86.261.492</i>	<i>75.637.224</i>	<i>114,56</i>	<i>114,05</i>
II	Tổng doanh thu	đồng	97.844.659.600	105.930.420.066	94.783.248.114	108,26	111,76
1	Doanh thu SXKD:	đồng	94.364.659.600	102.656.163.320	91.341.413.148	108,79	112,39
	<i>NMTĐ Đrây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>94.364.659.600</i>	<i>102.656.163.320</i>	<i>91.341.413.148</i>	<i>108,79</i>	<i>112,39</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	3.480.000.000	3.274.256.746	3.441.834.966	94,09	95,13
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	đồng	-	-	-	-	-

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện		TH 2025 /KH 2025	TH 2025 /TH 2024
	A	B	(1)	(2)	(3)	(2)/(1)	(2)/(3)
III	Tổng chi phí	đồng	41.653.315.600	44.580.043.817	38.656.080.657	107,03	115,32
1	Chi phí hoạt động SXKD chính	đồng	41.653.315.600	44.580.043.817	38.656.080.657	107,03	115,32
	<i>NMTD Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>41.653.315.600</i>	<i>44.580.043.817</i>	<i>38.656.080.657</i>	<i>107,03</i>	<i>115,32</i>
2	Chi phí tài chính	đồng	-	-	-	-	-
3	Chi phí khác	đồng	-	-	-	-	-
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	56.191.344.000	61.350.376.249	56.127.167.457	109,18	109,31
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	đồng	56.191.344.000	61.350.376.249	56.127.167.457	109,18	109,31
1.1	<i>Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)</i>	<i>đồng</i>	<i>52.711.343.000</i>	<i>58.076.119.503</i>	<i>52.685.332.491</i>	<i>110,18</i>	<i>110,23</i>
1.2	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính</i>	<i>đồng</i>	<i>3.480.000.000</i>	<i>3.274.256.746</i>	<i>3.441.834.966</i>	<i>94,09</i>	<i>95,13</i>
1.3	<i>Lợi nhuận khác</i>	<i>đồng</i>	-	-	-	-	-
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	đồng	-	-	-	-	-
V	Thuế TNDN	đồng	11.238.269.000	12.404.231.353	11.364.740.423	110,37	109,15
VI	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	44.953.075.000	48.946.144.896	44.762.427.034	108,88	109,35
VII	Tỷ suất LNST /VCSH (ROE)	%	39,64	43,87	38,37	110,69	114,33
VIII	Cổ tức	%	44,00	47,11	43,88	107,07	107,36

Ghi chú: Tổng chi phí đã bao gồm việc trích nộp Thuế Tài nguyên nước; Phí DVMT rừng và tiền cấp quyền khai thác nước mặt.

4. Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và kết quả SXKD năm 2025, Giám đốc công ty thực hiện việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		% TH/KH
		(1)		(2)		
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	(2)/(1)
I	Tổng lợi nhuận được phân phối (1)+(2)	45.316.001.917	100,00	49.309.072.413	100,00	108,81

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		% TH/KH
		(1)		(2)		
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	(2)/(1)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.953.074.400	99,20	48.946.144.896	99,26	108,88
2	Lợi nhuận để lại các năm trước	362.927.517	0,80	362.927.517	0,74	100,00
II	Phương án phân phối lợi nhuận	45.316.001.917	100,00	49.309.072.413	100,00	108,81
1	Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	-	-	-
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (Trích bằng 03 tháng lương, thù lao thực hiện)	3.169.300.000	6,99	4.417.442.418	8,96	139,38
3	Cổ tức năm 2025 (47%)	41.800.000.000	92,24	44.650.000.000	90,55	106,82
	Cổ tức đã tạm ứng trong năm 2025 (32%)					
	- Đợt 1 năm 2025 (20%)	-	-	19.000.000.000	-	-
	- Đợt 2 năm 2025 (12%)	-	-	11.400.000.000	-	-
	- Cổ tức còn lại 2025 sẽ chi trả trong năm 2026 (15%)	-	-	14.250.000.000	-	-
4	Lợi nhuận để lại (I-II.1-II.2-II.3-II.4)	346.701.917	0,77	241.629.995	0,49	-

II. Đánh giá kết quả thực hiện một số nội dung quan trọng trong năm 2025

1. Công tác sản xuất kinh doanh

- Nhìn chung, so với mục tiêu đã đặt ra cho năm 2025, mặc dù đã có những bất lợi về mặt khách quan lẫn chủ quan trong công tác sản xuất kinh doanh của nhà máy thủy điện Drây H'Linh 2, nhưng công ty đã hoàn thành vượt mức sản lượng điện thương phẩm, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức so với kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025. Cổ tức đạt 107,07 % so với kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên vẫn có một số chỉ tiêu và nội dung chưa đạt được kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Doanh thu hoạt động tài chính (là tiền lãi từ các gói tiền gửi tiết kiệm tại các ngân hàng) đạt: 3,27 tỷ/ 3,48 tỷ đồng, tỷ lệ thực hiện đạt 94,09% so với kế hoạch ĐHĐCD thường niên giao.

+ Tổng chi phí thực hiện năm 2025 là: 44,58/41,65 tỷ đồng, vượt 7,03% so với kế hoạch năm, tương ứng 2,93 tỷ đồng. Nguyên nhân tăng chính là do các khoản chi phí sau:

(1) Thuế TNN và phí môi trường rừng tăng, do trong năm 2025 đơn giá tính thuế tài nguyên nước tăng từ 2103,1159 đồng lên 2204,0655 đồng từ ngày 10/05/2025 và khoản tăng theo sản lượng điện thương phẩm vượt kế hoạch;

(2) Khoản chi phí tiền lương quyết toán tăng thêm theo lợi nhuận thực hiện;

(3) Chi phí trích khấu hao do một số TSCĐ mới được đưa vào sử dụng trong kỳ.

Trong năm 2025, Công ty triển khai và hoàn thành các hạng mục công trình sửa chữa lớn; Bảo dưỡng, sửa chữa và thí nghiệm định kỳ nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2 vượt tiến độ so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Việc triển khai các hạng mục công trình thuộc kế hoạch năm 2025 được phân chia thành 09 gói thầu phi tư vấn, 02 gói tư vấn, 06 gói thầu mua sắm hàng hóa, 01 gói xây lắp và 10 gói thầu khác. Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu được thực hiện đúng theo Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn liên quan theo chỉ đạo của HĐQT. Chi tiết thực hiện như sau:

+ Tổng giá trị dự toán được duyệt: 10,00 tỷ đồng;

+ Tổng giá trị thực hiện (giá trị trúng thầu): 7,92 tỷ đồng;

Tỷ lệ tiết kiệm đạt: 20,87 %

Song song với công tác thực hiện công trình SCL, bảo dưỡng sửa chữa định kỳ trong năm, Công ty thường xuyên triển khai thực hiện công tác kiểm tra thiết bị nhà máy nhằm sớm phát hiện và ngăn ngừa các sự cố có thể xảy ra, đảm bảo vận hành an toàn nhà máy.

Thực hiện phương án phối hợp sử dụng nguồn nước với nhà máy thủy điện Hòa Phú; nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 1 và 3, để đảm bảo nâng cao hiệu quả vận hành, tăng tối đa sản lượng và doanh thu của nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2.

Công tác khắc phục sự cố: Trong công tác vận hành và khai thác nhà máy năm 2025 có tổng cộng 40 lần xảy ra tình trạng làm việc không bình thường của thiết bị và sự cố thiết bị, nhưng với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của ban lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV trong công ty nên đã chủ động tự khắc phục các sự cố xảy ra trong thời gian ngắn nhất để tiếp tục đưa các tổ máy vào vận hành khai thác hiệu quả, trong đó có thể kể ra một số sự cố điển hình như sau:

- Sự cố kết nước làm mát máy phát:

+ Kết nước làm mát số 3 – H1 ngày 13/02/2025;

+ Kết nước làm mát số 1 – H2 ngày 21/02/2025;

+ Kết nước làm mát số 3 – H2 ngày 26/03/2025;

+ Kết nước làm mát số 2 – H2 ngày 29/12/2025;

Nguyên nhân: Do các kết nước này vận hành lâu ngày (từ năm 2007 đến nay), chất lượng bị suy giảm, hệ ống đồng bị mục.

Biện pháp xử lý: Các kết nước của tổ máy bị sự cố được thay thế bằng kết mới dự phòng và các kết nước được sửa chữa lại vận hành tạm thời.

- Sự cố role bảo vệ đường dây 371, TI 371 ngày 17/04/2025:

Nguyên nhân: Do TI đường dây vận hành lâu ngày, suy giảm cách điện phía nhị thứ, làm cháy tủ nhị thứ và gây hỏng rơ le đường dây.

- Sự cố đứt lều nổi DCL 372-7 và TI 372 pha B; Phóng điện hồng sứ máy cắt 372 pha C; Vỡ sứ DCL 372-7 pha A; Đứt lều DCL 300-2 đường dây 371 Etam, phóng điện hồng sứ trụ của DCL 300-2;

Nguyên nhân: Tại thời điểm xảy ra sự cố trời mưa to, giông sét kết hợp với tiếp xúc kém, gây đứt lều và phóng hồ quang.

Biện pháp xử lý: Thay mới DCL 300-2, TI 371, sứ DCL 372-7 pha A và xử lý tạm thời bề mặt sứ máy cắt 372 pha C bằng cách điện phun bề mặt.

- Sự cố cháy chống sét van máy biến áp tự dòng 35 kV pha C.

Nguyên nhân: Chống sét van vận hành lâu ngày (từ năm 2007 đến nay), cách điện bị suy giảm gây phóng điện bề mặt CSV pha C. Qua thí nghiệm kiểm tra, nhận thấy cách điện pha A, B cũng bắt đầu suy giảm.

Biện pháp xử lý: Thay thế 03 chống sét van tự dòng 35 kV bằng chống sét van dự phòng.

2. Công tác tài chính

Trong năm 2025 công ty đã thực hiện tối đa dòng tiền nhân rồi, thực hiện gửi tiết kiệm có kỳ hạn 12 tháng, doanh thu tài chính 2025 đạt (Thực hiện / kế hoạch): 3,27 tỷ/ 3,48 tỷ đồng. Tỷ lệ thực hiện đạt 94,09% so với kế hoạch giao. Do lãi suất huy động của các ngân hàng trong năm 2025 giảm mạnh, nhưng vẫn phải đảm bảo kế hoạch hoạt động chi phí thường xuyên và trả cổ tức theo từng đợt đảm bảo đúng Nghị quyết của HĐQT. Luỹ kế các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngày 31/12/2025 là 54,7 tỷ đồng.

Hoàn thành việc lập và kiểm toán các Báo cáo tài chính đúng thời gian và công bố thông tin đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm soát chi phí hoạt động của công ty năm 2025.

Thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Ban Giám đốc đã hoàn thành việc chi trả 03 đợt cổ tức:

+ Chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2024 với tỷ lệ là: 19,00 % (Chi trả vào ngày 15/05/2025)

+ Đợt 1/2025 với tỷ lệ là: 20,00 % (Tạm ứng phần lợi nhuận năm 2025 và chi trả vào ngày 29/09/2025)

+ Đợt 2/2025 với tỷ lệ là: 12,00 % (Tạm ứng phần lợi nhuận năm 2025 và chi trả vào ngày 24/12/2025)

Thực hiện rà soát, thống kê, báo cáo chi tiết và hoàn thiện các thủ tục liên quan để tất toán các khoản nợ phải trả trước ngày 31/12/2025.

Về khoản nợ khó đòi phải thu: Làm việc và thường xuyên gửi văn bản nhắc thi hành án với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng (trước đây là Chi cục thi hành án dân sự Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng) và đã có Quyết định tiếp tục thi hành án. Hiện Công ty đang phối hợp với cơ quan thi hành án triển khai các thủ tục liên quan để thu hồi nợ trong thời gian sớm nhất.

Việc thực hiện chế độ lương, thưởng cho Người lao động: Lương, thưởng của người lao động năm 2025 phụ thuộc hoàn toàn vào kết quả sản xuất kinh doanh của năm. Công ty luôn quan tâm đến việc chi trả kịp thời, đúng quy định với một mức xứng đáng so với công sức mà người lao động đóng góp để khuyến khích cán bộ công nhân viên trong công việc và gắn bó với công ty.

3. Công tác Đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ phục vụ SXKD

Đầu tư xây dựng: Công trình Xây dựng nhà ăn, nhà nghỉ ca cho công nhân Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh 2 là công trình đầu tư xây dựng năm 2024 tiếp tục thực hiện hoàn thành trong năm 2025, đã được đưa vào sử dụng vào ngày 25/04/2025. Tổng mức đầu tư công trình là: 4,10 tỷ đồng. Tổng giá trị quyết toán công trình là 3,87 tỷ đồng.

4. Công tác quản lý kỹ thuật, AT-VSLĐ, PCCC, PCBL

Công tác quản lý thiết bị vẫn được duy trì theo nề nếp, vật tư thiết bị dự phòng luôn được chuẩn bị đầy đủ để kịp thời khắc phục những hư hỏng, nhằm đảm bảo cho vận hành được liên tục.

Công tác đánh giá, phân tích nguyên nhân, lập phương án khắc phục các sự cố kỹ thuật của các thiết bị trong nhà máy đã được thực hiện thường xuyên và kịp thời.

Công tác quản lý vật tư luôn được chú trọng thực hiện đúng theo các Quy chế quản lý nội bộ của công ty và các nguyên tắc tài chính kế toán hiện hành.

Công tác an toàn trong vận hành hệ thống luôn được chú trọng, tuân thủ nghiêm chế độ phiếu thao tác, phiếu công tác.

Đặc biệt chú trọng đến công tác kiểm định và tổ chức huấn luyện; kiểm tra sát hạch định kỳ cho công nhân về vận hành các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

Công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt luôn được quan tâm và gắn liền với công tác vận hành an toàn nhà máy. Vì thế, trong thời gian qua công ty đã chủ động tổ chức huấn luyện và diễn tập phương án PCCC, phòng chống bão lụt cho toàn thể CBCNV công ty. Trong đợt lũ vào tháng 11 vừa qua, mức lũ dâng cao được đánh giá và ghi nhận là cao nhất kể từ khi vận hành nhà máy đến nay; Công ty đã chủ động ứng phó và kích hoạt phương án ứng phó thiên tai đã được duyệt lên mức cao nhất; huy động toàn

bộ lực lượng xung kích của công ty; công tác ứng phó đã đáp ứng tất cả các yêu cầu về an toàn cho công trình và đã vận hành trở lại các tổ máy khi mực nước lũ xuống dần.

Công tác An toàn - Vệ sinh lao động được công ty quan tâm thực hiện chu đáo. Các chế độ phụ cấp ca 3, phụ cấp làm thêm giờ, cấp trang bị bảo vệ cá nhân, trang cụ an toàn... được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Chủ động thực hiện công tác mua sắm vật tư thiết bị dự phòng và phục vụ xử lý sự cố kịp thời.

5. Công tác nhân sự

Hoàn thiện các thủ tục thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty và hoàn thành công tác bàn giao nhiệm vụ đối với chức danh Giám đốc công ty.

Bổ trí nhân sự tại các phòng để phù hợp với nhu cầu hiện tại của công ty.

Hội đồng quản trị ban hành:

+ Nghị quyết số 57-NQ/PC3HP.Co-HĐQT ngày 26/12/2024 về việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 đối với bà: Nguyễn Thị Sen kể từ ngày 01/01/2025.

+ Nghị quyết số 58-NQ/PC3HP.Co-HĐQT ngày 26/12/2024 về việc Bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 đối với ông: Võ Đình Thanh Tuấn kể từ ngày 01/02/2025.

6. Công tác khác

Tổ chức, sắp xếp bổ nhiệm các vị trí chủ chốt trong bộ máy quản lý theo đúng Điều lệ hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Công tác xã hội: Công ty tặng quà cho người nghèo, hộ chính sách xã Đăk Wil, tỉnh Lâm Đồng (trước đây là xã Ea Pô, huyện cư Jút, tỉnh Đăk Nông) 70 suất quà với tổng trị giá 35 triệu đồng.

Hoạt động thi đua khen thưởng trong năm qua vẫn tiếp tục được giữ vững và nâng cao hiệu quả. Thường xuyên động viên công nhân vận hành bảo quản thiết bị, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

Hoạt động phong trào do Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức, kêu gọi tham gia đều được hưởng ứng mạnh mẽ. Tham gia hoạt động Hiến máu nhân đạo Tuần lễ Hồng do EVNCPC tổ chức.

Công tác công bố thông tin trên thị trường chứng khoán: Việc minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán là một việc rất quan trọng để tạo được niềm tin đối với nhà đầu tư. Nên trong thời gian qua Công ty đã thực hiện rất tốt công tác công bố và minh bạch thông tin đúng theo quy định của pháp luật.

Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo đột xuất và định kỳ đến các Sở, Ban ngành địa phương để đảm bảo công tác quản lý và vận hành đúng theo quy định của pháp luật.

III. Tình hình tài chính

1. Tình hình tài sản

* Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2025:

STT	Nội dung	Nhà cửa, Vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	P. Tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
		VND	VND	VND	VND	VND
I	Nguyên giá					
	Số đầu năm	53.616.152.768	87.716.797.945	16.311.719.817	2.244.303.398	159.888.973.928
	Mua sắm trong năm	-	-	-	175.000.000	175.000.000
	XDCB hoàn thành	3.870.568.989	-	-	-	3.870.568.989
	Số cuối năm	57.486.721.757	87.716.797.945	16.311.719.817	2.419.303.398	163.934.542.917
II	Khấu hao					
	Số đầu năm	25.091.384.497	86.805.035.965	9.874.372.807	1.264.693.512	123.035.486.781
	Khấu hao trong năm	1.625.166.109	236.971.155	605.424.564	350.068.424	2.817.630.252
	Số cuối năm	26.716.550.606	87.042.007.120	10.479.797.371	1.614.761.936	125.853.117.033
III	Giá trị còn lại					
	Số đầu năm	28.524.768.271	911.761.980	6.437.347.010	979.609.886	36.853.487.147
	Số cuối năm	30.770.171.151	674.790.825	5.831.922.446	804.541.462	38.081.425.884

Nguyên giá của TSCĐ đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng tại thời điểm 31/12/2025 là: 92.192.142.009 VND

Công ty không có TSCĐ hữu hình thế chấp, cầm cố để đảm bảo các khoản nợ vay tại thời điểm 31/12/2025

2. Tình hình nợ phải trả

* *Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ*

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm (+/-)
1	Nợ ngắn hạn	13.840.213.707	17.572.045.648	+26,96
2	Nợ dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	13.840.213.707	17.572.045.648	+26,96

* *Tình hình vay nợ hiện tại*

Đến thời điểm 31/12/2025 tình hình dư nợ vay (Vay ngắn hạn; Nợ dài hạn đến hạn trả; Vay và nợ dài hạn) của công ty là không có.

IV. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và quản lý

**** Những cải tiến về cơ cấu tổ chức***

- Bộ máy quản lý gọn nhẹ mà hiệu quả, đội ngũ Người lao động có nhiều kinh nghiệm trong công tác vận hành NMTĐ, có trình độ chuyên môn vững vàng, được đào tạo bài bản, nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc và có tinh thần đoàn kết tập thể.

- Chất lượng của đội ngũ quản lý được chú trọng nâng cao bằng nhiều chương trình đào tạo cơ bản và thực tế bằng nhiều hình thức.

**** Kiểm soát chi phí***

Trong năm công ty đã xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch chi phí và cùng với Ban Kiểm soát công ty thực hiện tốt việc kiểm soát các loại chi phí một cách hợp lý hợp lệ, cắt giảm các chi phí không cần thiết, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao.

**** Về trách nhiệm xã hội***

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Công ty luôn hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, nghĩa vụ với Người lao động và xã hội. Công ty đã hỗ trợ cho các hộ nghèo, gia đình chính sách xã Đăk Wil, tỉnh Lâm Đồng.

**** Các biện pháp kiểm soát hoạt động***

Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo của Ban điều hành đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Các báo cáo với các cơ quan cấp trên và Ban, Ngành liên quan, đặc biệt là đối Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo đúng các quy định của pháp luật.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đầu năm 2026, ENSO đang trong trạng thái La Nina yếu. Tuy nhiên, khả năng cao hiện tượng này sẽ chuyển sang trạng thái trung tính trong nửa đầu năm, trước khi có xu hướng dịch chuyển sang pha El Nino vào những tháng cuối năm. So với năm 2025, nắng nóng năm 2026 có khả năng xuất hiện nhiều hơn và gay gắt hơn. Trước xu thế trên, các hiện tượng thời tiết cực đoan khả năng xảy ra với nhiều diễn biến khó lường nên thời tiết tại Tây Nguyên rất khó dự đoán, dự báo lượng mưa trong khu vực rất thấp trong khoảng thời gian 08 tháng đầu năm, đặc biệt là giai đoạn nắng nóng và khô hạn khốc liệt được các chuyên gia khí tượng dự báo sẽ diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 08 năm 2026; Chế độ vận hành thì phụ thuộc hoàn toàn vào thủy điện bậc trên, trong khi đó nhà máy còn phải thực hiện tiết giảm công suất hoặc dừng máy theo điều hành của A3 do quá tải đường dây 110kV và 220kV. Đồng thời công ty phải thực hiện dừng máy để triển khai các công trình Bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ thực hiện trong năm 2026. Đó là dự báo các yếu tố bất lợi cho công tác sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2026.

Với các yêu cầu của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị đưa ra, Ban Giám đốc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tài chính và phương án phân phối lợi nhuận cụ thể cho năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2025	% KH 2026 /KH 2025
I	Tổng sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.760.000	75.300.000	100,61
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>kWh</i>	<i>75.760.000</i>	<i>75.300.000</i>	<i>100,61</i>
II	Tổng doanh thu	đồng	98.313.995.000	97.844.659.600	100,48
1	Doanh thu SXKD điện	đồng	94.843.995.000	94.364.659.600	100,51
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>94.843.995.000</i>	<i>94.364.659.600</i>	<i>100,51</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	3.470.000.000	3.480.000.000	99,71
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	đồng	-	-	-
III	Tổng chi phí	đồng	43.353.703.000	41.653.315.600	104,08
1	Chi phí hoạt động SXKD chính	đồng	43.353.703.000	41.653.315.600	104,08
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>43.353.703.000</i>	<i>41.653.315.600</i>	<i>104,08</i>
2	Chi phí tài chính	đồng	-	-	-
3	Chi phí khác	đồng	-	-	-
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	54.960.292.000	56.191.344.000	97,81
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	đồng	54.960.292.000	56.191.344.000	97,81
1.1	<i>Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)</i>	<i>đồng</i>	<i>51.490.292.000</i>	<i>52.711.344.000</i>	<i>97,68</i>
1.2	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính</i>	<i>đồng</i>	<i>3.470.000.000</i>	<i>3.480.000.000</i>	<i>99,71</i>
1.3	<i>Lợi nhuận khác</i>	<i>đồng</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	đồng	-	-	-
V	Thuế TNDN	đồng	10.992.058.000	11.238.269.000	97,81
VI	Lợi nhuận sau thuế	đồng	43.968.234.000	44.953.075.000	97,81
VII	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	40,08	39,64	101,11
VIII	Cổ tức	%	43,00	44,00	97,73

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Kính thưa quý vị đại biểu.
- Kính thưa các quý vị Cổ đông về dự Đại hội.

Trước tiên, thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trân trọng chào mừng các Quý vị đại biểu cùng toàn thể quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty. Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo với Đại hội về hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2025 với các nội dung như sau:

Năm 2025 tình hình thời tiết khu vực Tây Nguyên có nhiều diễn biến phức tạp, trong 6 tháng đầu năm, lượng mưa trong khu vực thấp. Chế độ vận hành của NM phụ thuộc hoàn toàn thủy điện bậc trên, nên thời gian vận hành ít. Trong 6 tháng cuối năm, lượng nước về phục vụ công tác vận hành có thuận lợi, nhưng trong tháng 11 xuất hiện lũ lớn từ ngày 19/11 đến ngày 30/11/2025 gây ảnh hưởng tới công suất phát của các tổ máy, đặc biệt xuất hiện đỉnh lũ lớn vào ngày 21/11 làm các tổ máy không vận hành được từ 7 giờ 00 ngày 21/11 đến 14 giờ 30 ngày 24/11/2025, làm ảnh hưởng đến sản lượng điện thương phẩm.

Nhà máy đã lắp đặt, vận hành trên 20 năm, nhiều thiết bị máy móc hay bị sự cố, thậm chí không có thiết bị để thay thế. Những yếu tố đó đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ của đơn vị.

Trước tình hình trên HĐQT đã chỉ đạo chặt chẽ, cùng Ban giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty khắc phục khó khăn, tổ chức triển khai thực hiện nhiều giải pháp, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra.

**PHẦN THỨ NHẤT
CƠ CẤU NHÂN SỰ
VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

I. VỀ CƠ CẤU VÀ SỰ THAY ĐỔI NHÂN SỰ HĐQT

1. Về cơ cấu HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó:

- Thành viên HĐQT không điều hành: 03 thành viên
- Thành viên HĐQT điều hành: 01 thành viên

- Thành viên HĐQT độc lập : 01 thành viên

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lưu Văn Thuận	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	26/04/2023	
2	Ông Lê Văn Ánh	Thành viên HĐQT/Giám đốc	03/04/2025	
3	Ông Phan Thanh Sơn	TV HĐQT/Giám đốc	26/04/2023	03/4/2025
4	Ông Nguyễn Minh Tiến	TV HĐQT không điều hành	26/04/2023	
5	Ông Nguyễn Xuân Dũng	TV HĐQT không điều hành	26/04/2023	
6	Ông Nguyễn Thành	Thành viên HĐQT độc lập	26/04/2023	

*** Sự thay đổi TV HĐQT trong năm:**

Sau thay đổi tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 03/04/2025, HĐQT gồm 05 thành viên:

- Ông: Lưu Văn Thuận - Chủ tịch HĐQT chuyên trách
- Ông: Lê Văn Ánh - TV HĐQT, kiêm Giám đốc Cty
- Ông: Nguyễn Thành - TV HĐQT Độc lập
- Ông: Nguyễn Minh Tiến - TV HĐQT không điều hành
- Ông: Nguyễn Xuân Dũng - TV HĐQT không điều hành

2. Ban quản lý, điều hành: (gồm 02 thành viên)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Lê Văn Ánh	Giám đốc	0	0,00%	Bổ nhiệm 03/4/2025
2	Phan Thanh Sơn	Giám đốc	0	0,00%	Miễn nhiệm 03/4/2025
3	Võ Đình Thanh Tuấn	Phó Giám đốc	650	0,01%	

*** Sự thay đổi các thành viên Ban điều hành trong năm:**

Sau thay đổi tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 03/04/2025, Ban Điều hành gồm 02 thành viên:

- Ông: Lê Văn Ánh - TV HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty
- Ông: Võ Đình Thanh Tuấn - Phó Giám đốc Công ty

3. Ban Kiểm soát: (gồm 03 thành viên) thay đổi, chi tiết các thành viên như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV BKS	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Hoàng Thị Thu Trang	TB Kiểm soát chuyên trách	26/04/2023	03/4/2025
2	Bà Vũ Thị Kiều Vân	Thành viên BKS	26/04/2023	03/4/2025
	Bà Vũ Thị Kiều Vân	Trưởng Ban Kiểm soát	03/04/2025	
3	Ông Lê Đức Ngọc	Thành viên BKS	26/04/2023	03/4/2025
4	Ông Nguyễn Viết Pa Sa	Thành viên BKS	03/04/2025	
5	Ông Phạm Viết Thiên	Thành viên BKS	03/04/2025	

Sau thay đổi tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 03/04/2025, Ban Kiểm soát công ty gồm 03 thành viên:

- Bà Vũ Thị Kiều Vân - TB kiểm soát không chuyên trách
- Ông Nguyễn Viết Pa Sa - TV BKS
- Ông Phạm Viết Thiên - TV BKS

3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số lao động trong Công ty tính đến 31/12/2025 là 35 người. Trong đó:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I. Phân theo đối tượng lao động	35	100,00
- Lao động quản lý	04	11,43
- Lao động trực tiếp	25	71,43
- Lao động gián tiếp và phụ trợ.	06	17,14
II. Phân theo trình độ lao động	36	100,00
- Trình độ đại học	11	31,43
- Trình độ cao đẳng và trung cấp	01	2,86
- Công nhân kỹ thuật	17	48,57
- Lao động phổ thông	06	17,14

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Với vai trò là cơ quan quản lý, đại diện cho quyền lợi hợp pháp của các cổ đông công ty, trong năm 2025 HĐQT công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, lãnh đạo, quản lý hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Với số lượng thành viên HĐQT là 05 thành viên được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất, ban hành nghị quyết để triển khai các nội dung công việc mà Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT.

1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Lưu Văn Thuận	Chủ tịch chuyên trách	26/04/2023	09/09	100,00%	
2	Lê Văn Ánh	Thành viên	03/04/2025	05/09	55,56%	
3	Phan Thanh Sơn	Thành viên	26/04/2023	04/09	44,44%	Miễn nhiệm 03/04/2025
4	Nguyễn Minh Tiến	Thành viên	26/04/2023	09/09	100,00%	
5	Nguyễn Xuân Dũng	Thành viên	26/04/2023	08/09	88,88%	Đi công tác nước ngoài
6	Nguyễn Thành	Thành viên	26/04/2023	09/09	100,00%	

2. Các Nghị quyết và quyết định của HĐQT đã ban hành: (15 NQ, 22 QĐ)

TT	Số Nghị quyết, Quyết định HĐQT	Ngày ban hành	Nội dung cuộc họp	Tỷ lệ thông qua
1	02-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	20/01/2025	Một số nội dung Quyết nghị tại phiên họp HĐQT định kỳ Quý IV năm 2024	100%
2	05-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	22/01/2025	Quyết định thành lập Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định LCNT	100%
3	07-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	03/03/2025	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2024	100%
4	09-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	06/03/2025	Quyết định phê duyệt Phương án kỹ thuật - Dự toán Hạng mục công trình: SCL tổ máy H2 NMTĐ Đrây H'Linh 2	100%

TT	Số Nghị quyết, Quyết định HĐQT	Ngày ban hành	Nội dung cuộc họp	Tỷ lệ thông qua
5	10-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	06/03/2025	Quyết định phê duyệt Phương án kỹ thuật - Dự toán Hạng mục công trình: Bảo dưỡng, sửa chữa tổ máy H1 NMTĐ Đrây H'Linh 2 định kỳ năm 2025	100%
6	15-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	21/03/2025	Nghị quyết về việc bổ sung và điều chỉnh một số nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
7	19-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	02/04/2025	Một số nội dung Quyết nghị tại phiên họp HĐQT định kỳ Quý I năm 2025	100%
8	23-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	03/04/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc CTCP Thủy điện - Điện lực 3	100%
9	24-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	03/04/2025	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Giám đốc công ty đối với ông Phan Thanh Sơn	100%
10	25-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	03/04/2025	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Giám đốc công ty đối với ông Lê Văn Ánh	100%
11	26-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	03/04/2025	Quyết định thay đổi Người đại diện theo pháp luật của công ty	100%
12	28-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	04/04/2025	Nghị quyết về việc chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 19,00%	100%
13	30-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	04/04/2025	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của công ty	100%
14	32-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	10/04/2025	Quyết định về việc nghỉ việc tại CTCP Thủy điện - Điện lực 3 của ông Phan Thanh Sơn	100%
15	34-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	23/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phê duyệt Dự toán-kế hoạch LCNT gói thầu XLSC	100%
16	35-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	23/04/2025	Quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc công trình: SCBD NMTĐ Đrây H'Linh 2 năm 2025	100%

TT	Số Nghị quyết, Quyết định HĐQT	Ngày ban hành	Nội dung cuộc họp	Tỷ lệ thông qua
17	32-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	23/04/2025	Quyết định về phê duyệt dự toán và KHLCNT gói thầu mua sắm hàng hóa phục vụ xử lý sự cố	100%
18	39-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết về việc chi trả hộ tiền trợ cấp thôi việc cho ông Phan Thanh Sơn	100%
19	41-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	02/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt dự toán và KHLCNT gói thầu cung cấp dịch vụ tham quan, nghỉ dưỡng phục hồi sức lao động cho NLĐ đợt 1 năm 2025	100%
20	42-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	03/06/2025	Nghị quyết về việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2025	100%
21	44-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	11/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt dự toán và KHLCNT gói thầu cung cấp dịch vụ tham quan, nghỉ dưỡng phục hồi sức lao động cho NLĐ đợt 2 năm 2025	100%
22	45-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	25/06/2025	Quyết định phê duyệt phương án kỹ thuật và dự toán hạng mục công trình: Sửa chữa, bảo dưỡng cửa sửa chữa và cải tạo kho van cửa sửa chữa.	100%
23	46-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết thông qua một số nội dung trình của Giám đốc công ty liên quan đến các hạng mục công trình phục vụ xử lý các tồn tại đối với công trình lập hồ sơ cấp Giấy phép môi trường cho NMTĐ Đrây H'Linh 2	100%
24	47-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	30/06/2025	Quyết định phê duyệt PA và DT hạng mục công trình: Thi công lắp đặt trạm xử lý nước thải sản xuất 20m ³ /ngày.đêm và trạm xử lý nước thải sinh hoạt 3m ³ /ngày.đêm	100%
25	50-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	18/07/2025	Quyết định về việc phê duyệt DT và ký hợp đồng trực tiếp với đơn vị thực hiện Gói thầu:Cung cấp dịch vụ du lịch, tổ chức Hội nghị phục vụ họp Hội đồng quản trị.	100%
26	52-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	22/07/2025	Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT gói thầu PTV08/2025: Sửa chữa phục hồi lớp Ba bit ở tua bin.	100%
27	54-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	04/08/2025	Một số nội dung Quyết nghị tại phiên họp HĐQT định kỳ Quý II năm 2025.	100%

TT	Số Nghị quyết, Quyết định HĐQT	Ngày ban hành	Nội dung cuộc họp	Tỷ lệ thông qua
28	55-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	04/08/2025	Nghị quyết về việc chi trả tạm ứng tức đợt 1 của năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 20,00%	100%
29	56-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	04/08/2025	Quyết định về việc phân công trách nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.	100%
30	58-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	04/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch và dự toán sửa chữa, kế hoạch đấu thầu chuẩn bị đầu tư công trình: Hạng mục: Sửa chữa nhà vận hành, Trạm bom PCCC.	100%
31	60-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	08/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt phương án kỹ thuật - dự toán. Hạng mục: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị phụ trợ định kỳ năm 2025.	100%
32	61-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	08/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị phụ trợ định kỳ năm 2025.	100%
33	63-QĐ/PC3HP.Co-HĐQT	18/11/2025	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh2; Hạng mục: Sửa chữa nhà vận hành, Trạm bom PCCC.	100%
34	67-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	18/11/2025	Một số nội dung Quyết nghị tại phiên họp HĐQT định kỳ Quý III năm 2025.	100%
35	68-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	18/11/2025	Nghị quyết về việc chi trả tạm ứng tức đợt 2 của năm 2025 bằng tiền với tỷ lệ 12,00%.	100%
36	69-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	18/11/2025	Quyết định về việc phê danh sách quy hoạch cán bộ giai đoạn 2025- 2026	100%
37	70-NQ/PC3HP.Co-HĐQT	31/12/2025	Quyết định phê duyệt dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: Cung cấp dịch vụ lập báo cáo công tác vận hành thử nghiệm công trình, thiết bị xử lý nước thải	100%

3. Công tác giám sát ban điều hành của HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện chức năng giám sát đối với Ban Điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, với các nội dung cụ thể như sau:

3.1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT:

HĐQT đã ban hành kế hoạch và thường xuyên theo dõi việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Ban điều hành.

Trong năm 2025, Ban điều hành đã thực hiện tốt chức năng trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của công ty theo đúng các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT đề ra.

Tại các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành đã chuẩn bị đầy đủ các báo cáo, đánh giá về kết quả hoạt động SXKD của đơn vị, những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc, đồng thời đề ra các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch của kỳ tiếp theo phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT.

Công tác công bố thông tin định kỳ và bất thường đã được Ban điều hành thực hiện theo đúng quy định về công bố thông tin.

3.2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động SXKD thông qua các báo cáo định kỳ và các cuộc họp chuyên đề.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính kinh doanh trong năm:

- Sản lượng điện thương phẩm: 86,26/ 75,30 triệu kWh, tăng 14,56% so với kế hoạch năm 2025 và vượt 14,05% so với cùng kỳ năm 2024.
- Tổng doanh thu: 105,93/ 97,84 tỷ đồng, tăng 8,26% so với Kế hoạch năm 2025 và vượt 11,76% so với cùng kỳ năm 2024.
- Tổng chi phí : 44,58/ 41,65 tỷ đồng, tăng 7,03% so với Kế hoạch năm 2025 và bằng 115,32% so với cùng kỳ năm 2024
- Lợi nhuận trước thuế TNDN: 61,35/ 56,19 tỷ đồng, tăng 9,18% so với Kế hoạch năm 2025 và tăng 9,30% so với cùng kỳ năm 2024
- Thuế TNDN : 12,40 / 11,24 tỷ đồng tăng 10,37% so với Kế hoạch năm 2025 và tăng 9,15% so với cùng kỳ năm 2024
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 48,95/ 44,95 tỷ đồng, tăng 8,88% so với Kế hoạch năm 2025 và tăng 9,35% so với cùng kỳ năm 2024.
- Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE): 43,87% / 39,64%
- Cổ tức đạt: 47,11% vượt 7,07% so với kế hoạch cổ tức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao là: 44,00%, tăng 7,36% so với cùng kỳ.

3.3. Giám sát công tác tài chính và sử dụng vốn:

Trong năm 2025 HĐQT thường xuyên xem xét các báo cáo tài chính và tình hình dòng tiền: Công tác quản lý tài chính và sử dụng vốn được thực hiện chặt chẽ, chi phí được kiểm soát hiệu quả, dòng tiền đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công ty đã thực hiện tối ưu hoá doanh thu từ khoản đầu tư ngắn hạn, thực hiện gửi tiết kiệm khoản tiền khấu hao chưa sử dụng tại ngân hàng có lãi suất huy động cao với kỳ hạn 12 tháng.

Tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng ngày 31/12/2025 có kỳ hạn 12 tháng là: 54,70 tỷ đồng.

Doanh thu lãi tiền gửi có kỳ hạn năm 2025: 3,27/ 3,48 tỷ đồng, bằng 94,09% so với Kế hoạch năm 2025.

Về quản lý và khai thác tài sản:

*** Tình hình tài chính:**

Đơn vị tính: đồng VN

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng (+) % giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	127.253.141.224	127.286.395.643	+ 0,03
Doanh thu thuần	91.341.413.148	102.656.163.320	+12,39
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	56.127.167.457	61.350.376.249	+9,31
Lợi nhuận khác	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	56.127.167.457	61.350.376.249	+9,31
Lợi nhuận sau thuế	44.762.427.034	48.946.144.896	+9,35
Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng/cp)	4.388	4.711	+7,36

*** Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	6,42	4,75
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho /Nợ ngắn hạn)	Lần	6,37	4,71
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,11	0,14
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,12	0,16

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	38,59	46,70
+ Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu thuần / Tổng tài sản)	Vòng	0,70	0,81
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	49,01	47,68
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	38,80	43,87
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	34,22	38,46
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	61,45	59,76

3.4. Giám sát các dự án đầu tư xây dựng và hoạt động trọng điểm:

HDQT đã theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai các dự án, công tác SCL và ĐTXD trong năm.

Đầu tư xây dựng: Năm 2025, Công ty đã triển khai xây dựng công trình nhà nghỉ ca cho công nhân, đây là công trình chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025 để tiếp tục triển khai, đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng vào tháng 04 năm 2025.

Công tác SC, bảo dưỡng :

Công tác SCL được thực hiện đúng kế hoạch, đặc biệt công tác SCL tổ máy H2 và bảo dưỡng định kỳ tổ máy H1 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 đề ra đã hoàn thành sớm so với kế hoạch, góp phần nâng cao sản lượng điện thương phẩm của nhà máy;

3.5. Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro:

HDQT đã theo dõi hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, xem xét các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành hiệu quả; các rủi ro được nhận diện và kiểm soát kịp thời, đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Ban Điều hành đã thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của HDQT, bảo đảm cung cấp thông tin phục vụ cho công tác quản trị và ra quyết định kịp thời.

3.6. Về tồn tại:

Công tác tìm kiếm các dự án mới để mở rộng và phát triển Công ty gặp nhiều khó khăn do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan.

Việc sử dụng nguồn vốn chưa dùng, vốn khấu hao chưa được hiệu quả, hiện tại vẫn chỉ đang ở mức gửi tiết kiệm lấy lãi tiền gửi ngân hàng.

Về công tác SCL: Hạng mục sửa chữa lớn nhà vận hành năm 2025 chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra, nguyên nhân: thực hiện đấu thầu rộng rãi nhưng qua 03 lần tổ chức đấu thầu mới lựa chọn được nhà thầu, dẫn đến thời gian thực hiện phải kéo dài đến năm 2026.

HDQT đã chỉ đạo Ban Điều hành: Khẩn trương rà soát và đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong thời gian sớm nhất, bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Về tồn tại xử lý nợ khó đòi:

Hiện nay, số tiền nợ khó đòi của Công ty là 467.858.401 đồng do Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng miền Trung nợ Công ty từ năm 2008 đến nay. Cục Thi hành án quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 292/QĐ-CCTHADS ngày 24/11/2022 về việc thực hiện thi hành án đối với Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng miền Trung buộc phải trả số tiền 467.858.401 đồng cho Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3. Tiến độ thu hồi nợ hiện tại phụ thuộc vào tiến độ thi hành án của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng (trước đây là Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng). Định kỳ 6 tháng 01 lần, Công ty thực hiện gửi văn bản yêu cầu nhắc việc thi hành án để thu hồi khoản nợ khó đòi nêu trên.

Đánh giá chung:

Trong năm, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, công tác điều hành có sự chủ động, linh hoạt và hiệu quả. Ban điều hành đã cùng toàn thể CBCNV trong công ty khắc phục khó khăn, kịp thời thực hiện các biện pháp cần thiết, nhất là trong công tác quản lý vận hành, xử lý sự cố, công tác sửa và bảo dưỡng thiết bị, công tác đấu thầu, kiểm soát chi phí ... nâng cao được hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Các chỉ tiêu kinh doanh- tài chính của Công ty đều hoàn thành vượt kế hoạch đã đề ra.

Tuy nhiên cần lưu ý một số mặt sau :

Đối với việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ, NQ của HDQT đã đề ra, HDQT đề nghị Ban điều hành cần phải xây dựng kế hoạch chi tiết hơn để chủ động triển khai thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch, tránh để bị chậm tiến độ thực hiện một số công việc theo Nghị quyết đề ra.

Năm 2025 HDQT không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động điều hành công ty của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HDQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

4.1. Hoạt động của thành viên HDQT độc lập:

Trong năm 2025, ông Nguyễn Thành -Thành viên HDQT độc lập của Công ty tiếp tục đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn thành viên HDQT độc lập theo quy định pháp luật. Tham dự đầy đủ 100% số cuộc họp HDQT, với vai trò theo dõi chỉ đạo và giám sát công tác quản lý kỹ thuật; công tác an toàn lao động; công tác PCCN; phòng chống bão lụt, công tác dự án ĐTXD mới và đặc biệt là công tác quản lý vận hành an toàn nhà máy.

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện tốt vai trò giám sát, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo chức trách, luôn tích cực, sát sao có ý kiến phản biện khách quan đối với các hoạt động của Công ty, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông. Đề ra nhiều giải pháp khoa học trong lĩnh vực phụ trách đưa vào Nghị quyết của HĐQT để triển khai thực hiện giúp hoạt động của Công ty ổn định, hiệu quả.

4.2. Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tổ chức kịp thời, đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất và ban hành nghị quyết cụ thể để triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Hồ sơ, tài liệu được cung cấp đầy đủ trước cuộc họp, đồng thời tổ chức đánh giá cụ thể kết quả thực hiện Nghị quyết hàng quý, xem xét phân tích nguyên nhân và đề ra các giải pháp khắc phục kịp thời những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành của đơn vị.

Thực hiện tốt chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Ban điều hành, đảm bảo mọi nhiệm vụ của Ban điều hành được triển khai đầy đủ, kịp thời.

HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành tìm những giải pháp, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Năm 2025 là một năm có những bất lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhất là vấn đề thời tiết, lũ lụt, các chính sách kinh tế thay đổi về thuế, công tác mua bán, thanh quyết toán...nhưng với tinh thần trách nhiệm cao của HĐQT trong công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo Ban điều hành nên công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kinh doanh - tài chính theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đảm bảo hài hòa lợi ích cho công ty và cổ đông.

III. Về tình hình cổ đông và công tác chi trả cổ tức

Theo danh sách cổ đông chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ năm 2026 vào ngày 25/05/2026, Tổng số cổ đông của DRL là: 2.330 cổ đông với tổng số cổ phiếu đang lưu hành là 9.500.000 cổ phiếu.

Trong đó:

- Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông (Tổng công ty Điện lực miền Trung, hiện nắm giữ 2.890.000 cổ phần tương đương 30,42% vốn điều lệ).

- Cổ đông nhỏ: 2.329 cổ đông, với tổng số CP: 6.610.000 chiếm tỷ lệ: 69,58% vốn điều lệ

+ Trong nước: 2.300 cổ đông, với tổng số CP: 6.338.630 chiếm tỷ lệ: 66,72% VDL

+ Nước ngoài: 29 cổ đông, với tổng số CP: 271.370 chiếm tỷ lệ: 2,86%. VDL

*** Việc chi trả cổ tức :**

Thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Ban Giám đốc đã hoàn thành việc chi trả 03 đợt cổ tức:

+ Chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2024 với tỷ lệ là: 19,00 % (Chi trả vào ngày 15/05/2025)

+ Đợt 1/2025 với tỷ lệ là: 20,00 % (Tạm ứng phần lợi nhuận năm 2025 và chi trả vào ngày 29/09/2025)

+ Đợt 2/2025 với tỷ lệ là: 12,00 % (Tạm ứng phần lợi nhuận năm 2025 và chi trả vào ngày 24/12/2025)

+ Cổ tức dự kiến còn lại của năm 2025 là: 15,11 %: Dự kiến chi trả sau họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với tỷ lệ đề xuất là 15,00%.

*** Số cổ đông chưa liên lạc được để thực hiện chi trả cổ tức**

Trong quá trình chi trả tiền cổ tức cho cổ đông công ty có 199 cổ đông chưa có thông tin liên lạc để thực hiện chi trả cổ tức với số tiền lũy kế đến thời điểm hiện tại là 1,80 tỷ đồng.

IV. Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS và Ban điều hành trong năm 2025 :

Tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS và Ban điều hành trong năm 2025 thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp; Các Nghị định của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn của các bộ; Quy chế của ngành điện và Điều lệ công ty:

Quy chế Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 213/QĐ-HĐTV ngày 27/8/2025 và được thay thế bởi Quyết định số 345/QĐ-HĐTV ngày 26/12/2025 của HĐTV EVN; Quy chế 135 của EVN về công tác lao động, tiền lương trong Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt nam:

Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Quy chế quản trị trong Tổng công ty Điện lực Trung ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-HĐTV ngày 30/5/2025 của HĐTV EVNCPC;

Văn bản số 1023/EVNCPC-TCNS+TH, ngày 25 tháng 02 năm 2026 của EVNCPC v/v: Quy định mức tiền lương, thù lao của NĐD, TBKS, KSV của EVNCPC tại các CTLK.

STT	Chức vụ	Số người	Thù lao, tiền lương (tr.đồng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	05		
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	612,33	
2	TV HĐQT không điều hành	04	331,20	
II	Ban kiểm soát	03		

STT	Chức vụ	Số người	Thù lao, tiền lương (tr.đồng)	Ghi chú
1	Trưởng Ban Kiểm soát	01	355,51	- Lương chuyên trách 3 tháng; - Thù lao không chuyên trách 6 tháng
4	Thành viên Ban Kiểm soát	02	166,04	
III	Giám đốc	01	597,70	

Mức tiền lương, thù lao thực hiện của từng chức danh được quyết toán theo mức lợi nhuận hàng năm theo quy định tại văn bản 1023/EVNCPC-TCNS+TH, ngày 25 tháng 02 năm 2026 của EVNCPC v/v quy định mức tiền lương, thù lao của NĐD, TBKS, KSV của EVNCPC tại các CTLK.

IV. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Chi tiết các giao dịch đã được báo cáo tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đã được công bố tại website của Công ty mục Quan hệ cổ đông theo đường link: <https://www.pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong>.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, tình hình thời tiết theo dự báo có khả năng nắng nóng nhiều hơn so với năm 2025, dự báo lượng mưa trong khu vực rất thấp trong khoảng thời gian 08 tháng đầu năm, đặc biệt là tại lưu vực sông Sêrêpôk; chế độ vận hành thì phụ thuộc hoàn toàn vào thủy điện bậc trên. Đó là dự báo các yếu tố bất lợi cho công tác sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2026.

I. Kế hoạch kinh doanh và Giải pháp thực hiện :

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Sản lượng: 75,76 triệu kWh
- Tổng doanh thu: 98,31 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 43,35 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 54,96 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 43,97 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến: 43,00 %/CP

2. Giải pháp thực hiện:

Để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2026, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tập trung triển khai thực hiện các giải pháp trọng tâm sau đây để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ mà nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, cụ thể như sau:

2.1. Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ công tác điều hành hoạt động sản xuất của ban điều hành, mọi nhiệm vụ được lên kế hoạch cụ thể, triển khai kịp thời, khoa học, đảm bảo về chất lượng và tiến độ thực hiện các công việc.

2.2. Tập trung nâng cao chất lượng công tác quản lý vận hành nhà máy, tuân thủ đúng các quy trình, quy phạm kỹ thuật, đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị, phối hợp và theo dõi chặt chẽ công tác vận hành của các nhà máy thủy điện bậc trên, thực hiện tốt phương thức vận hành.

2.3. Chuẩn bị đầy đủ vật tư và nhân lực để thực hiện công việc sửa chữa, bảo dưỡng, tăng cường kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố xảy ra, đảm bảo cho nhà máy sẵn sàng vận hành với hiệu suất cao nhất khi có nguồn nước.

2.4. Củng cố, nâng cao chất lượng công tác quản lý, bổ sung, hoàn thiện hệ thống Quy trình, Quy chế Quản lý nội bộ của đơn vị. Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát nhằm quản lý, bảo toàn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư của cổ đông, đảm bảo an toàn về tài chính và minh bạch hóa các hoạt động của Công ty theo qui định.

2.5. Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành xử lý dứt điểm các ý kiến kết luận của các đoàn kiểm tra hàng năm nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, phòng ngừa và kiểm soát các rủi ro trong hoạt động của đơn vị.

2.6. Đầu tư ứng dụng công nghệ mới, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, trong đó tập trung ưu tiên cho lĩnh vực quản lý, điều hành và vận hành nhà máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

2.7. Tập trung cho công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng và đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề cho Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí để mang lại hiệu quả lợi nhuận và cổ tức cao nhất cho cổ đông. Cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và thu nhập cho người lao động.

II. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp; Các Nghị định của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn của các bộ; Quy chế của ngành điện và Điều lệ công ty quy định về mức tiền lương, thù lao của NDD, TBKS, KSV của EVNCPC tại các CTLK .

Hội đồng quản trị công ty đề xuất mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2026 kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua, chi tiết như sau:

TT	Chức vụ	Số người	Thù lao (TL) /Tiền lương (L) (Tr. đồng/người/tháng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	5		
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (L)	1	56,00	
2	Thành viên HĐQT (TL)	4	9,60	
II	Ban Kiểm soát	3		
1	Trưởng BKS (TL)	1	10,00	
2	Kiểm soát viên (TL)	2	9,60	
III	Giám đốc (L)	1	52,00	

Kính thưa Đại hội!

Trong năm qua mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với sự cố gắng của HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể Người lao động trong đơn vị. Công ty đã thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra. Công tác vận hành nhà máy đảm bảo an toàn, hiệu quả, công tác quản lý được kiểm soát chặt chẽ, lợi nhuận và cổ tức trong năm của Công ty đạt mức cao.

So với một số doanh nghiệp trong cùng ngành, Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 là doanh nghiệp có quy mô nhỏ nhưng có biên lợi nhuận gộp đạt mức 65,56%, cao hơn so với trung bình các doanh nghiệp thủy điện khác (khoảng 50% đến 60%) là nhờ tận

dụng được lợi thế suất đầu tư thấp và kiểm soát chi phí hiệu quả. Công ty có tỷ lệ chi phí chiếm khoảng 42% so với tổng doanh thu, là tỷ lệ chi phí trên doanh thu thấp nhất so với các doanh nghiệp sản xuất thủy điện. Đây là một lợi thế giúp nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của công ty.

Thời gian đến dự báo sẽ có nhiều khó khăn nhất là vấn đề thời tiết; Vấn đề về cơ chế giá bán điện khi nhà máy hết thời gian áp dụng cơ chế biểu giá chi phí tránh được; Hệ thống máy móc thiết bị nhà máy đã lắp đặt vận hành trên 20 năm, nhiều thiết bị hay bị sự cố, hư hỏng ... những yếu tố đó có thể ảnh hưởng lớn đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ của đơn vị nhất là các chỉ tiêu về sản lượng điện, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty.

HDQT sẽ theo dõi và chỉ đạo chặt chẽ, chủ động kịp thời xử lý các tình huống nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao nhất theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2025 và phương hướng hoạt động của HDQT trong năm 2026 rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của toàn thể quý cổ đông về dự Đại hội.

Cuối cùng tôi xin kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể quý cổ đông luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và đạt được nhiều thành công trong cuộc sống!

Xin trân trọng cảm ơn!./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thuận

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy điện - Điện lực 3.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2025 (số 76/2025/QH15) có hiệu lực từ ngày 01/07/2025;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/PC3HP.Co-ĐHCD ngày 03/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định có liên quan, Ban Kiểm soát kính báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát

Năm 2025, Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện đầy đủ vai trò kiểm tra, giám sát theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty;

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025 được thông qua ngày 03/04/2025;

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp đột xuất của Hội đồng quản trị, để theo sát tình hình của Công ty; thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và cả năm của Công ty; đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách khách quan và trung thực;

Trên cơ sở kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty, BKS đã kiến nghị với HĐQT và Ban Giám đốc Công ty để có các điều chỉnh, bổ sung các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm đảm bảo công tác quản lý được chặt chẽ, tránh được rủi ro trong quá trình hoạt động;

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp để nghe báo cáo đánh giá các hoạt động của các kiểm soát viên. Ban Kiểm soát đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

Thông qua báo cáo giám sát kiểm tra hoạt động của Công ty năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025;

Bầu Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách, nhiệm kỳ 2023-2028;

Thông qua báo cáo thực hiện chuyên đề kiểm soát năm 2025;

Thông qua việc thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2024 và bán niên năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Hàng quý, BKS đã tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc về tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và về công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến đánh giá của Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025

Năm 2025, Công ty đạt được kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Sản lượng điện thương phẩm (kWh)	75.300.000	86.261.492	114,56
2	Doanh thu điện và tài chính	97.844.659.600	105.930.420.066	108,26

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
3	Tổng chi phí	41.653.315.600	45.580.043.817	107,03
4	Lợi nhuận khác	-	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	56.191.344.000	61.350.376.249	109,18
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.238.269.000	12.404.231.353	110,37
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.953.075.000	48.946.144.896	108,88
8	Tỷ suất LNST/VCSH ROE (%)	39,64	43,87	110,69
9	Cổ tức (%)	44,00	47,11	107,07

Ghi chú: Tổng doanh thu và tổng chi phí thực hiện năm 2025 đã bao gồm thuế Tài nguyên nước, phí cấp quyền khai thác nước mặt và phí dịch vụ môi trường rừng.

2. Đánh giá tình hình tài chính Công ty

2.1 Thẩm định Báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và năm 2025 của Công ty sau khi được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam, là đơn vị kiểm toán có uy tín, đã được Bộ Tài Chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận đủ điều kiện kiểm toán cho các doanh nghiệp niêm yết. BKS ghi nhận như sau:

Chế độ áp dụng: Báo cáo tài chính của Công ty được lập dựa trên các quy định, hướng dẫn hiện hành theo hệ thống kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Các số liệu trong báo cáo được hạch toán đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực, chính xác tình hình tài chính của Công ty.

2.2 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	01/01/2025	31/12/2025
1	Tài sản ngắn hạn	88.888.375.983	83.478.020.992
2	Tài sản dài hạn	38.364.765.241	43.808.374.651
	Tổng Tài sản	127.253.141.224	127.286.395.643
3	Nợ phải trả	13.840.213.707	17.572.045.648
4	Vốn chủ sở hữu	113.412.927.517	109.714.349.995
	Tổng Nguồn vốn	127.253.141.224	127.286.395.643

Nguyên giá tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2025 là: 92.192.142.009 đồng.

Không có tài sản cố định hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố để đảm bảo các khoản vay nợ tại ngày 31/12/2025.

Đến thời điểm 31/12/2025 Công ty không có dư nợ (Vay ngắn hạn; Nợ dài hạn đến hạn trả; Vay và nợ dài hạn).

Các chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	6,42	4,75
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	Lần	6,37	4,71
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS)	%	49,01	47,68
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ (ROE)		38,80	43,87
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ(ROA)	%	34,22	38,46
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	61,45	59,76

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời qua các năm của Công ty cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty mang lại hiệu quả cao. Hệ số thanh toán cao đảm bảo tốt dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức cho cổ đông.

3. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động trong Công ty

Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động và quyền lợi của CBCNV được thực hiện đúng Luật Lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Công ty đã thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động.

4. Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước

Công tác khai thuế tại Công ty được thực hiện và chấp hành tốt. Các loại thuế được kê khai, quyết toán đầy đủ, đúng hạn. Công ty thực hiện nộp ngân sách Nhà nước năm 2025 với tổng số tiền 33.514.636.043 đồng.

5. Đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc

5.1 Công tác quản lý, điều hành của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 9 phiên họp định kỳ và bất thường, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua các nội dung quan trọng như: Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Thông qua kế hoạch và các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng; Thông qua việc thực hiện các đợt chi trả cổ tức; Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động của Giám đốc Công ty trong việc thực thi các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Quyết định của HĐQT; Ổn định tình hình sản xuất Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh 2 và đưa ra các giải pháp chỉ đạo sản xuất kinh doanh, hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhân sự.

HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ Công ty chủ động rà soát, theo dõi tình hình thực tế, bảo đảm những nội dung quy định trong các quy chế được cập nhật phù hợp với cơ chế chính sách của Nhà nước tại từng thời điểm, phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty nhằm duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng quản lý đối với từng mặt công tác.

Các cuộc họp của HĐQT đều được Thư ký Công ty ghi chép vào biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và công bố Nghị quyết đầy đủ đúng quy định trên thị trường chứng khoán.

5.2 Công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các chủ trương, Nghị quyết mà HĐQT đã đề ra theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

Các nội dung chỉ đạo của HĐQT tại các Nghị quyết trong năm 2025 đã được thực hiện đúng nội dung. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT được Giám đốc báo cáo đầy đủ tại các cuộc họp HĐQT.

Ban Giám đốc Công ty tổ chức vận hành an toàn hiệu quả Nhà máy thủy điện Đrây H'Linh 2, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế nguồn nước sản xuất điện.

Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo sát sao Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty tập trung công tác sản xuất kinh doanh bám sát theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao, và đã thực hiện hoàn thành vượt kế hoạch tất cả các chỉ tiêu về sản lượng điện thương phẩm, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Công ty thực hiện công bố thông tin, báo cáo định kỳ nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các thông tin được minh bạch và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và các nhà đầu tư.

5.3 Đánh giá giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC)	Công ty đầu tư, Cổ đông lớn	78A Duy Tân, phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng	Phát sinh theo sản lượng điện phát hàng ngày của năm 2025	Doanh thu bán điện: 102.656.163.320 đồng	Hợp đồng mua bán điện số 05/2011/Đrây H'Linh 2/EVN CPC-CF TB ĐL3, ngày 31/05/2011 và các hợp đồng sửa đổi bổ sung liên quan
2	Tổng Công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC)	Công ty đầu tư, Cổ đông lớn	78A Duy Tân, phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng	Phát sinh vào 3 đợt trong năm 2025: ngày 15/05/2025, 29/09/2025 và 24/12/2025	Cổ tức đã thanh toán: 14.739.000.000 đồng	Chi trả 19% cổ tức còn lại của năm 2024 và tạm ứng 32% cổ tức của năm 2025
3	Tổng Công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC)	Công ty đầu tư, Cổ đông lớn nước	78A Duy Tân, phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng	Phát sinh theo sản lượng điện phát hàng ngày của tháng 11 và 12/2025	Phải thu tiền bán điện: 25.312.815.593 đồng	Hoá đơn GTGT số 17 phát hành ngày 03/12/2025 Và hoá đơn GTGT số 01 phát hành ngày 04/01/2026

6. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ

Về tổng thể, Công ty đã thực hiện hoàn thành đối với các chỉ tiêu kế hoạch tài chính - SXKD được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 giao: sản lượng điện thương phẩm vượt 14,56%; tổng doanh thu vượt 8,26%; lợi nhuận sau thuế vượt 8,88% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 giao.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức như sau:

+ Thực hiện chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2024 với tỷ lệ là 19% (tương đương 01 cổ phiếu nhận được 1.900 đồng) cho các cổ đông của Công ty vào ngày 15/05/2025.

+ Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2025 với tỷ lệ 20% (tương đương 01 cổ phiếu nhận được 2.000 đồng) cho các cổ đông của Công ty vào ngày 29/09/2025.

+ Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2025 với tỷ lệ 12% (tương đương 01 cổ phiếu nhận được 1.200 đồng) cho các cổ đông của Công ty vào ngày 24/12/2025.

Công ty đã sử dụng Lợi nhuận sau thuế năm 2025 để trích lập các quỹ theo quy định, đảm bảo nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ.

Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2025 theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt.

III. KIẾN NGHỊ: Không

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

1. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2025

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn được sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự quan tâm và tạo điều kiện của HĐQT, Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV Công ty. BKS đã thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng theo đúng Pháp luật hiện hành của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Qua một năm hoạt động, Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao góp phần cùng với HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

2. Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ và quy chế nội bộ của công ty.

3. Kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát năm 2026

Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ vai trò giám sát theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp;

Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua việc giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc. Đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý Công ty phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch;

Kiểm tra báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng; Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính kiểm toán năm trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;

Kiểm tra chuyên đề nội dung về công tác SXKD, đầu tư xây dựng 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 tại Công ty;

Thực hiện các công việc khác khi cổ đông có yêu cầu bằng văn bản.

Trên đây là Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển bền vững, chúc Quý cổ đông mạnh khỏe, thành công.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT DRL;
- BGĐ DRL;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Kiều Vân

TỜ TRÌNH
CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN THÔNG QUA
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm kiểm toán năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam;

Căn cứ các nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Nội dung 1: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, ký ngày 16 tháng 03 năm 2026 (như đính kèm).

Nội dung 2: Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Nội dung 3: Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng năm 2026.

Nội dung 4: Báo cáo về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025.

Nội dung 5: Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận 2025

5.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH năm 2025 so với KH 2025
	A	B	(1)	(2)	(2)/(1)
I	Tổng sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.300.000	86.261.492	114,56
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>kWh</i>	<i>75.300.000</i>	<i>86.261.492</i>	<i>114,56</i>
II	Tổng doanh thu	đồng	97.844.659.600	105.930.420.066	108,26
1	Doanh thu SXKD:	đồng	94.364.659.600	102.656.163.320	108,79
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>94.364.659.600</i>	<i>102.656.163.320</i>	<i>108,79</i>
	<i>Giá bán điện bình quân</i>	<i>đồng/kWh</i>	<i>1.098</i>	<i>1.032</i>	<i>93,99</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	3.480.000.000	3.274.256.746	94,09
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	đồng	-	-	-
III	Tổng chi phí	đồng	41.653.315.600	44.580.043.817	107,03
1	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh chính	đồng	41.653.315.600	44.580.043.817	107,03
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>41.653.315.600</i>	<i>44.580.043.817</i>	<i>107,03</i>
2	Chi phí tài chính	đồng	-	-	-
3	Chi phí khác	đồng	-	-	-
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	56.191.344.000	61.350.376.249	109,18
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	đồng	56.191.344.000	61.350.376.249	109,18
1.1	<i>Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)</i>	<i>đồng</i>	<i>52.711.344.000</i>	<i>58.076.119.503</i>	<i>110,18</i>
1.2	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính</i>	<i>đồng</i>	<i>3.480.000.000</i>	<i>3.274.256.746</i>	<i>94,09</i>
1.3	<i>Lợi nhuận khác</i>	<i>đồng</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	đồng	-	-	-
V	Thuế TNDN	đồng	11.238.269.000	12.404.231.353	110,37
VI	Lợi nhuận sau thuế	đồng	44.953.075.000	48.946.144.896	108,88
VII	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	39,64	43,87	110,69
VIII	Cổ tức	%	44,00	47,11	107,07

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 như trên, Hội đồng quản trị đề trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		% TH/KH
		(1)		(2)		
		Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	(2)/(1)
I	Tổng lợi nhuận được phân phối (1)+(2)	45.316.001.917	100,00	49.309.072.413	100,00	108,81
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.953.074.400	99,20	48.946.144.896	99,26	108,88
2	Lợi nhuận để lại các năm trước	362.927.517	0,80	362.927.517	0,74	100,00
II	Phương án phân phối lợi nhuận	45.316.001.917	100,00	49.309.072.413	100,00	108,81
1	Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	-	-	-
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (Trích bằng 03 tháng lương, thù lao thực hiện)	3.169.300.000	6,99	4.417.442.418	8,96	139,38
3	Cổ tức	41.800.000.000	92,24	44.650.000.000	90,55	106,82
	(Cổ tức đã tạm ứng năm 2025)					
	Đợt 1 năm 2025 (20%)	-		19.000.000.000		
	Đợt 2 năm 2025 (12%)	-		11.400.000.000		
	Dự kiến chi trả cổ tức còn lại của năm 2025 (15%)	-		14.250.000.000		
4	Lợi nhuận để lại (I-II.1-II.2-II.3)	346.701.917	0,77	241.629.995	0,49	-

Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt.

Đề nghị ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2025 chưa chi cho cổ đông của công ty, tương ứng với tỷ lệ là **15,00%**, (tương ứng với số tiền: **14.250.000.000** đồng - Mười bốn tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Nội dung 6: Kế hoạch Tài chính - Sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2026:

6.1. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch năm 2025	% KH 2026 /KH 2025
I	Tổng sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.760.000	75.300.000	100,61
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>kWh</i>	<i>75.760.000</i>	<i>75.300.000</i>	<i>100,61</i>
II	Tổng doanh thu	đồng	98.313.995.000	97.844.659.600	100,48
1	Doanh thu SXKD điện	đồng	94.843.995.000	94.364.659.600	100,51
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>94.843.995.000</i>	<i>94.364.659.600</i>	<i>100,51</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	đồng	3.470.000.000	3.480.000.000	99,71
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	đồng	-	-	-
III	Tổng chi phí	đồng	43.353.703.000	41.653.315.600	104,08
1	Chi phí hoạt động SXKD chính	đồng	43.353.703.000	41.653.315.600	104,08
	<i>NMTĐ Drây H'Linh 2</i>	<i>đồng</i>	<i>43.353.703.000</i>	<i>41.653.315.600</i>	<i>104,08</i>
2	Chi phí tài chính	đồng	-	-	-
3	Chi phí khác	đồng	-	-	-
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	54.960.292.000	56.191.344.000	97,81
1	Tổng lợi nhuận không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	đồng	54.960.292.000	56.191.344.000	97,81
1.1	<i>Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)</i>	<i>đồng</i>	<i>51.490.292.000</i>	<i>52.711.344.000</i>	<i>97,68</i>
1.2	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính</i>	<i>đồng</i>	<i>3.470.000.000</i>	<i>3.480.000.000</i>	<i>99,71</i>
1.3	<i>Lợi nhuận khác</i>	<i>đồng</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	đồng	-	-	-
V	Thuế TNDN	đồng	10.992.058.000	11.238.269.000	97,81
VI	Lợi nhuận sau thuế	đồng	43.968.234.000	44.953.075.000	97,81
VII	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	40,08	39,64	101,11
VIII	Cổ tức	%	43,00	44,00	97,73

(*): Doanh thu tiền điện được tính theo Biểu giá chi phí tránh được năm 2026 theo quyết định số 392/QĐ-BCT ngày 06/03/2026 của Bộ Công thương ban hành.

(**): Kế hoạch sản lượng và doanh thu tiền điện chi tiết theo **Phụ lục I** đính kèm

(***): Tổng kế hoạch chi phí theo **Phụ lục II** đính kèm

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như trên, Hội đồng quản trị trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: Không trích
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: Không quá 3 tháng lương bình quân
- Tỷ lệ chia cổ tức: **43,00 %**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ, lựa chọn thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2026 cho cổ đông công ty.

Nội dung 7: Mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người quản lý năm 2025 và kế hoạch lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026.

7.1. Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, BKS và người quản lý năm 2025:

Hội đồng quản trị công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người quản lý công ty trong năm 2025 chi tiết như sau:

TT	Chức vụ	Số người	Thù lao (TL) /Tiền lương (L) thực hiện năm 2025	
			Tháng (đồng/người)	Cả năm (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5		1.359.360.000
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (L)	1	67.200.000	806.400.000
2	Thành viên HĐQT (TL)	4	11.520.000	552.960.000
II	Ban Kiểm soát	3		564.480.000
1	Trưởng BKS chuyên trách (L) (Làm việc 03 tháng)	1	60.000.000	180.000.000
2	Trưởng BKS (TL) (Làm việc 09 tháng)	1	12.000.000	108.000.000

3	Kiểm soát viên (TL)	2	11.520.000	276.480.000
III	Giám đốc (L)	1	62.400.000	748.800.000
	Tổng cộng			2.672.640.000

7.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, BKS năm 2026:

Hội đồng quản trị công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, BKS công ty năm 2026 như sau:

TT	Chức vụ	Số người	Thù lao (TL) /Tiền lương (L) Kế hoạch năm 2026	
			Tháng (đồng/người)	Cả năm (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5		
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (L)	1	56.000.000	672.000.000
2	Thành viên HĐQT (TL)	4	9.600.000	460.800.000
II	Ban Kiểm soát	3		350.400.000
1	Trưởng BKS (TL)	1	10.000.000	120.000.000
2	Kiểm soát viên (TL)	2	9.600.000	230.400.000
III	Giám đốc (L)		52.000.000	624.000.000
	Tổng cộng			2.107.200.000

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026, Công ty sẽ thực hiện quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người quản lý công ty năm 2026 vận dụng quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ; Quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Nội dung 8: Hoạt động đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua kết quả thực hiện đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ năm 2025; Kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ năm 2026.

8.1. Thông qua kết quả thực hiện đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ năm 2025 chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH/KH
	<i>A</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>(2)/(1)</i>
I	Trả nợ gốc vay (nếu có)	-	-	
II	Đầu tư xây dựng	4.100.000.000	3.872.637.400	94,45
1	Công trình: Xây dựng nhà ăn, nhà nghỉ ca cho công nhân Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh 2. * Quy mô: - Phần xây dựng nhà cấp 4: 300m ² ; - Đường nội bộ và sân bê tông: 480m ² ; - Trang bị đầy đủ thiết bị và nội thất phòng nghỉ, phòng bếp và nhà ăn ca.	4.100.000.000	3.872.637.400	94,45
III	Mua sắm tài sản cố định phục vụ SXKD	-	-	-
IV	Khác	778.255.200	754.907.544	97,00
1	Hạng mục: Trạm xử lý nước thải, lọc dầu công suất 20m ³ /ngày.đêm và nước thải sinh hoạt công suất 3m ³ /ngày.đêm Thuộc công trình: Cấp giấy phép môi trường cho NMTĐ Đrây H'Linh 2	778.255.200	754.907.544	97,00
	Tổng cộng (I+II+III+IV)	4.878.255.200	4.627.544.944	94,86

8.2. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm TSCĐ năm 2026 chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch năm 2026
I	Trả nợ gốc vay (nếu có)	0
II	Đầu tư xây dựng	867.457.000
1	Công trình: Nâng cấp, cải tạo sân NMTĐ Đrây H'Linh 2	867.457.000
III	Mua sắm tài sản cố định phục vụ SXKD	2.375.800.000
1	Mua sắm, thay thế Máy cắt chân không 40,5kV ngoài trời	630.600.000
2	Mua sắm, thay thế máy cắt 0,4kV - 630A	85.000.000
3	Mua sắm, thay thế bơm dầu áp lực số 2 tổ máy H1 và số 1 tổ máy H2 NMTĐ Đrây H'Linh 2	1.360.200.000
4	Mua sắm và thay thế van giảm áp DN150 loại SL200X	100.000.000
5	Mua sắm và thay thế bộ nạp ác quy NMTĐ Đrây H'Linh 2	125.000.000

STT	Danh mục	Kế hoạch năm 2026
6	Máy chà sàn đẩy tay	40.000.000
7	Máy đo điện trở tiếp xúc	35.000.000
IV	Khác (IV.1+IV.2)	5.685.604.000
IV.1	Công trình đã phê duyệt năm 2025 chuyển tiếp thực hiện năm 2026	2.156.661.000
1	Nâng cấp hệ thống điều tốc tổ máy H1 NMTĐ Đrây H'Linh 2	2.156.661.000
IV.2	Các Công trình đề xuất phê duyệt thực hiện năm 2026	3.528.943.000
1	Nâng cấp, cải tạo hệ thống báo cháy tự động NMTĐ Đrây H'Linh 2	565.585.000
2	Nâng cấp hệ thống PLC điều khiển tự động và hệ thống giám sát, đo lường nhiệt độ tổ máy H2 NMTĐ Đrây H'Linh 2	1.107.800.000
3	Nâng cấp hệ thống role bảo vệ khối Máy phát - Máy biến áp tổ máy H1 NMTĐ Đrây H'Linh 2	1.413.358.000
4	Nâng cấp hệ thống đo đếm điện năng NMTĐ Đrây H'Linh 2	442.200.000
	Tổng cộng (I+II+III+IV)	8.928.861.000

Nội dung 9: Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2026.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;
3. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam;

Nội dung 10: Giao dịch với các bên có liên quan.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

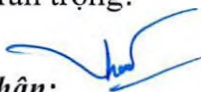
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua giao dịch bán điện thương phẩm trong năm 2026 của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 cho Tổng Công ty Điện lực miền Trung theo Hợp đồng mua bán điện số 05/2011/Đrây H'Linh 2/EVN CPC-CF TĐ ĐL3, ngày 31/05/2011 với giá bán điện theo quy định về biểu giá chi phí tránh được năm 2026 theo quyết định số 392/QĐ-BCT ngày 06/03/2026 của Bộ Công thương.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng!


Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Website: pc3hp.com.vn;
- HĐQT, BKS DRL;
- Lưu: HS hợp ĐHĐCĐ TN.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thuận

PHỤ LỤC I: KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG, DOANH THU TIỀN ĐIỆN NĂM 2026
(Tính theo giá điện ban hành năm 2026 của Cục Điều tiết Điện lực)

Tháng	Sản lượng kế hoạch (kWh)									Thành tiền (đồng)	Giá bình quân (đồng)	Ghi chú
	Tổng cộng	Sản lượng theo giờ										
		Bình thường		Cao điểm		Thấp điểm		Dư				
		SL (kWh)	Đơn giá (đ)	SL (kWh)	Đơn giá (đ)	SL (kWh)	Đơn giá (đ)	SL (kWh)	Đơn giá (đ)			
Quý I	13.526.000	5.578.734	729	5.077.272	2.661	2.869.894	729	-	-	19.669.671.000	1.504	
1	6.571.282	2.871.473	729	1.928.806	2.661	1.771.003	729			8.516.917.770	1.296	
2	3.064.405	1.241.518	729	1.450.119	2.661	372.768	729			5.035.581.153	1.643	
3	3.890.213	1.465.743	729	1.698.347	2.661	726.123	729			6.117.171.681	1.572	
Quý II	13.574.000	5.854.000	729	5.720.000	2.661	2.000.000	729	-	-	20.946.486.000	1.568	
4	3.600.000	1.380.000	729	1.920.000	2.661	300.000	729			6.333.840.000	1.759	
5	4.500.000	2.300.000	729	1.900.000	2.661	300.000	729			6.951.300.000	1.545	
6	5.474.000	2.174.000	729	1.900.000	2.661	1.400.000	729			7.661.346.000	1.400	
Quý III	24.500.000	15.900.000	708	4.900.000	707	3.700.000	706	-	353	17.333.700.000	708	
7	6.900.000	4.600.000	708	1.500.000	707	800.000	706		353	4.882.100.000	708	
8	8.100.000	5.600.000	708	1.600.000	707	900.000	706		353	5.731.400.000	708	
9	9.500.000	5.700.000	708	1.800.000	707	2.000.000	706		353	6.720.200.000	707	
Quý IV	24.160.000	13.060.000	722	5.600.000	2.010	5.500.000	721	-	353	24.753.540.000	1.052	
10	9.300.000	5.700.000	708	1.800.000	707	1.800.000	706		353	6.579.000.000	707	
11	7.900.000	4.000.000	729	1.900.000	2.661	2.000.000	729			9.429.900.000	1.194	
12	6.960.000	3.360.000	729	1.900.000	2.661	1.700.000	729			8.744.640.000	1.256	
Tổng	75.760.000	40.392.734		21.297.272		14.069.894				82.703.397.000		
Giờ VH	4.735							Đơn giá bình quân (đồng)			1.092	

**PHỤ LỤC II: TỔNG KẾ HOẠCH CHI PHÍ
NĂM 2026**

STT	Tên chi phí	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện năm 2025 (đồng)	% KH 2026/ TH2025	Kế hoạch 2025	% KH 2026/ KH2025
1	Các khoản thuế, phí, lệ phí.	12.140.599.000	13.579.532.871	89,40	11.696.296.600	103,80
2	Khấu hao tài sản cố định	3.144.615.000	2.817.630.255	111,60	2.580.000.000	121,88
3	Sửa chữa, bảo dưỡng và thí nghiệm định kỳ NMTĐ Đrây H'Linh 2 năm 2026	2.608.916.000	2.053.849.783	127,03	5.266.696.000	49,54
4	Phân bổ chi phí các năm trước	2.504.976.000	1.007.147.001	248,72	-	-
5	Vật tư thiết bị phục vụ sản xuất	253.470.000	51.247.451	494,60	290.000.000	87,40
6	Chi phí AT-VSLĐ, PCCC, PCLB và các chi phí phục vụ SXKD khác	2.158.500.000	1.810.068.551	119,25	1.904.100.000	113,36
7	Chi phí trang bị công cụ dụng cụ	18.750.000	14.381.261	130,38	134.700.000	13,92
8	Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch và tiền ăn giữa ca toàn công ty	15.141.353.000	17.239.081.673	87,83	14.789.951.000	102,38
9	Trích BHXH, BHYT, BHTN và KPCĐ	1.298.249.000	1.300.131.665	99,86	1.276.221.000	101,73
10	Chi phí quản lý tại văn phòng công ty	2.858.520.000	3.709.533.306	77,06	2.943.573.000	97,11
11	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký công ty	895.200.000	997.440.000	89,75	486.000.000	184,20
12	Sửa chữa một số TSCĐ khác	330.555.000	-	-	285.778.000	115,67
	TỔNG CỘNG	43.353.703.000	44.580.043.817	97,25	41.653.315.600	104,08

TỜ TRÌNH

XIN Ý KIẾN THÔNG QUA NỘI DUNG MIỄN NHIỆM VÀ BẦU CỬ TV HĐQT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Đơn kiến nghị của Cổ đông lớn: Tổng Công ty Điện lực miền Trung;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của ông Lưu Văn Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 21 - NQ/PC3HP.Co-HĐQT ngày 22/05/2026 của HĐQT công ty về việc bổ sung một số nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

Nội dung 1: Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3, nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Lưu Văn Thuận

HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Lưu Văn Thuận – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3.

Nội dung 2: Thông qua danh sách ứng cử viên và tổ chức bầu cử bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3, nhiệm kỳ 2026 -2031

Danh sách các ứng viên tham gia bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3, nhiệm kỳ 2026-2031: (Xếp theo thứ tự ABC)

1. Ông: Nguyễn Thanh Vương

Chi tiết theo Giấy đề cử đính kèm.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Website: pc3hp.com.vn;
- HĐQT, BKS DRL;
- Lưu: HS họp ĐHĐCĐ TN.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thuận